

Số: /QĐ-UBND

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ  
ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**

**Dự án Nhà máy xử lý chất thải tại xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà**

(Cấp lần đầu: Ngày 28 tháng 10 năm 2015

Điều chỉnh lần thứ nhất: Ngày 30 tháng 6 năm 2016

Điều chỉnh lần thứ hai: Ngày tháng năm 2024)

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật Điện lực ngày 03/12/2004; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021;*

*Căn cứ Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 01/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Quyết định số 2770/QĐ-UBND ngày 26/10/2023 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo;*

*Căn cứ Quyết định số 4150/QĐ-UBND ngày 28/10/2015 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy xử lý chất thải tại xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà; Quyết định số 1815/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án;*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 204/BC-SKHĐT ngày 17/6/2024 (trên cơ sở đề xuất của Công ty Cổ phần Môi trường và Xử lý rác thải An Dương tại Văn bản đề ngày 23/4/2024 và hồ sơ kèm theo; sau khi tổng hợp ý kiến các sở, ngành, địa phương liên quan); thực hiện Thông báo số 279/TB-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh về kết luận họp UBND tỉnh ngày 24/6/2024, Thông báo số 200-TB/BCSĐ ngày 24/6/2024 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về kết luận họp Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh ngày 24/6/2024, Thông báo số 1071-TB/TU ngày 01/7/2024 của Thường trực Tỉnh ủy về kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại cuộc họp giao ban ngày 01/7/2024, Kết luận số 150-KL/TU ngày 03/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị ngày 02/7/2024, Kết luận số 151-KL/TU ngày 05/7/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tại Hội nghị lần thứ 48 ngày 03/7/2024; Văn bản số 224-CV/BCSĐ ngày 05/7/2024 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Nhà máy xử lý chất thải tại xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà của Công ty Cổ phần Môi trường và Xử lý rác thải An Dương (đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 4150/QĐ-UBND ngày 28/10/2015; chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1815/QĐ-UBND ngày 30/6/2016), với các nội dung như sau:

### **1. Nội dung điều chỉnh thứ nhất: Mục tiêu dự án**

Nội dung Mục tiêu dự án quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 1815/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh, được điều chỉnh như sau:

*“Mục tiêu dự án: Xây dựng nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp thông thường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, áp dụng công nghệ lò đốt nguyên khối dùng ghi thu hồi nhiệt để phát điện VonRoll-Hitachi Zosen - SUS (Thủy Sỹ) được điều khiển tại chỗ và vận hành từ xa, đảm bảo môi trường bền vững. Đáp ứng mục tiêu thu gom, phân loại, xử lý, tái chế và tận dụng triệt để chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Đồng thời, bổ sung nguồn điện năng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.”*

### **2. Nội dung điều chỉnh thứ hai: Quy mô dự án**

Nội dung Quy mô dự án quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1815/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh, được điều chỉnh như sau:

*“Quy mô dự án: Xây dựng nhà máy gồm 02 giai đoạn có tổng công suất xử lý rác 950 tấn rác/ngày đêm (700 tấn rác thải sinh hoạt + 250 tấn rác thải công nghiệp thông thường) và công suất phát điện 30MW.*

*Trong đó: Giai đoạn 1 xử lý 500 tấn rác/ngày đêm (450 tấn rác thải sinh hoạt + 50 tấn rác thải công nghiệp thông thường) và công suất phát điện 15MW; Giai đoạn 2 bổ sung công suất xử lý rác 450 tấn rác/ngày đêm (250 tấn rác thải sinh hoạt + 200 tấn rác thải công nghiệp thông thường) và công suất phát điện 15MW.”*

### **3. Nội dung điều chỉnh thứ ba: Diện tích, phạm vi và ranh giới thực hiện dự án**

Nội dung Diện tích, phạm vi và ranh giới thực hiện dự án quy định tại khoản 6 Điều 1 Quyết định số 4150/QĐ-UBND ngày 28/10/2015 của UBND tỉnh, được điều chỉnh như sau:

*“- Diện tích đất sử dụng: Khoảng 9,6ha.*

*- Ranh giới khu đất: Phía Đông Bắc giáp đất rừng sản xuất và đất trồng cây lâu năm; Phía Đông Nam giáp đất trồng cây lâu năm; Phía Tây Bắc giáp đất rừng sản xuất và đất trồng cây lâu năm; Phía Tây Nam giáp bãi rác Hồng Lộc cũ.*

*(Diện tích, phạm vi, ranh giới khu đất sẽ được xác định cụ thể trong quá trình thực hiện các hồ sơ, thủ tục về quy hoạch, đất đai).”*

### **4. Nội dung điều chỉnh thứ tư: Tổng mức đầu tư dự án**

Nội dung Tổng mức đầu tư dự án quy định tại khoản 7 Điều 1 Quyết định số 4150/QĐ-UBND ngày 28/10/2015 của UBND tỉnh, được điều chỉnh như sau:

*“Tổng mức đầu tư dự kiến: 1.498.946.495.000 đồng (Một nghìn bốn trăm chín mươi tám tỷ, chín trăm bốn mươi sáu triệu, bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng). Trong đó:*

*Giai đoạn 1: 1.296.508.351.000 đồng (Một nghìn hai trăm chín mươi sáu tỷ, năm trăm linh tám triệu, ba trăm năm mươi một nghìn đồng).*

*Giai đoạn 2: 202.438.144.000 đồng (Hai trăm linh hai tỷ, bốn trăm ba mươi tám triệu, một trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).”*

### **5. Nội dung điều chỉnh thứ năm: Tiến độ thực hiện dự án**

Nội dung Tiến độ thực hiện dự án quy định tại khoản 11 Điều 1 Quyết định số 4150/QĐ-UBND ngày 28/10/2015 của UBND tỉnh, được điều chỉnh như sau:

*“a) Hoàn thành các hồ sơ, thủ tục pháp lý dự án: Quý I/2025.*

*b) Hoàn thành xây dựng công trình, chuyển giao công nghệ, vận hành thử nghiệm và đi vào hoạt động dự án:*

*- Giai đoạn 1: Từ Quý I/2025 - Quý I/2026.*

- *Giai đoạn 2: Từ Quý IV/2028 - Quý I/2029.*”

#### **6. Nội dung điều chỉnh thứ sáu: Khoản 4 Điều 2 Quyết định số 4150/QĐ-UBND ngày 28/10/2015 của UBND tỉnh**

Nội dung quy định tại khoản 4 Điều 2 Quyết định số 4150/QĐ-UBND ngày 28/10/2015 của UBND tỉnh, được điều chỉnh như sau:

*“Sở Tài chính thực hiện các nội dung được giao tại Quyết định số 2319/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của UBND tỉnh đối với phương án xử lý bãi rác Hồng Lộ đảm bảo theo đúng quy định, hiệu quả và phù hợp các điều kiện thực tế”.*

#### **7. Nội dung điều chỉnh thứ bảy: Khoản 3 Điều 3 Quyết định số 1815/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh**

Nội dung quy định tại khoản 3 Điều 3 Quyết định số 1815/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh, được điều chỉnh như sau:

*“Cơ quan có thẩm quyền sẽ xem xét chấm dứt hoạt động dự án mà không bồi thường, hoàn trả các chi phí liên quan đến các công việc đã thực hiện đối với dự án trong trường hợp Nhà đầu tư thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ các nội dung cam kết tại hồ sơ đề xuất dự án, điều chỉnh dự án; thực hiện không đúng các nội dung quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc vi phạm các quy định khác mà theo quy định của pháp luật dự án bị chấm dứt hoạt động.”*

**Điều 2.** Công ty Cổ phần Môi trường và Xử lý rác thải An Dương (đơn vị đề xuất, cam kết) và Sở Kế hoạch và Đầu tư (cơ quan thẩm định, tham mưu) chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan về nội dung, số liệu báo cáo, đề xuất, cam kết, thẩm định và tham mưu tại các Văn bản nêu trên, đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

#### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư:

##### **1. Trách nhiệm của Nhà đầu tư:**

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung quy định tại Quyết định số 4150/QĐ-UBND ngày 28/10/2015, Quyết định số 1815/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh, các nội dung quy định tại Quyết định này, nội dung cam kết thực hiện dự án và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Hoàn thiện, bổ sung đầy đủ các hồ sơ thủ tục, thực hiện dự án theo quy định; tập trung các nguồn lực, sắp xếp, bố trí nhân lực để xây dựng, hoàn thành, đưa toàn bộ dự án vào hoạt động theo đúng tiến độ được điều chỉnh tại Quyết định này và phát huy hiệu quả.

##### **2. Trách nhiệm của sở, ngành và địa phương có liên quan:**

Theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện các hồ sơ, thủ tục liên quan đến dự án kịp thời, đảm bảo chất lượng, tiến độ và các nội dung khác có liên quan; kịp thời thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với dự án theo quy định.

**Điều 4.** Điều khoản thi hành

1. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và là một bộ phận không tách rời của Quyết định số 4150/QĐ-UBND ngày 28/10/2015, Quyết định số 1815/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND huyện Lộc Hà; Chủ tịch UBND xã Hồng Lộc; Công ty Cổ phần Môi trường và Xử lý rác thải An Dương (Nhà đầu tư); Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này cấp cho Công ty Cổ phần Môi trường và Xử lý rác thải An Dương; lưu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng UBND tỉnh Hà Tĩnh./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Phó CVP theo dõi lĩnh vực;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, KT<sub>2</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Bá Hà**